

Hà nội, ngày 12 tháng 3 năm 2012.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2011

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 10 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 kết quả hoạt động của Ban trong năm 2011 như sau :

I - PHẠM VI KIỂM SOÁT:

1. Kiểm soát chiến lược: Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011.

2. Kiểm soát hoạt động: Xem xét đánh giá toàn diện các lĩnh vực hoạt động của công ty; các quy trình trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn hoặc những sai phạm, thiết sót để từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp đến Ban lãnh đạo công ty.

3. Kiểm soát báo cáo tài chính: Kiểm tra, soát xét các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị hàng quý của công ty nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý và minh bạch của các số liệu tài chính.

II - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2011:

Năm 2011, Ban kiểm soát công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát toàn diện các lĩnh vực hoạt động của công ty, đảm bảo mọi hoạt động của công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi mặt hoạt động của công ty; định kỳ tiến hành kiểm tra trực tiếp tại công ty. Cụ thể :

- Kiểm tra rà soát lại các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của công ty.

- Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện, nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ và ngoài công ty.

- Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp đánh giá tình hình thực hiện và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty; đảm bảo các báo cáo

phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn của công ty đầu tư vào công ty con, công ty liên kết.

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2011 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHĐCĐ, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

- Tổ chức một đợt kiểm tra trực tiếp tại công ty, nội dung tập trung kiểm tra công tác quản lý, điều hành, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, báo cáo quản trị; công tác đầu tư, đấu thầu, ký kết, thực hiện, thanh lý hợp đồng trong hoạt động kinh doanh; công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi nợ ...

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát: Trong năm 2011, Ban kiểm soát đã tổ chức họp 2 lần, nội dung cuộc họp tập trung kiểm điểm tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và triển khai các công việc tiếp theo; phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của công ty, đề xuất, kiến nghị các giải pháp để hoàn thiện quản lý của công ty.

III - SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG:

- Trong năm 2011, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của các đơn vị trực thuộc và các công ty con, công ty liên kết.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự.

- Về quan hệ với cổ đông: Trong năm 2011, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các mặt hoạt động của công ty.

IV - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY NĂM 2011:

1. Trong năm 2011 các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác về cơ bản đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan; đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông của công ty.

2. Công tác chỉ đạo của Hội đồng quản trị mang tính chiến lược với các mục tiêu kế hoạch dài hạn, đồng thời chỉ đạo sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

3. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình phát triển của công ty.

4. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2011 và có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

5. Về nhiệm vụ năm 2012, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty cần khẩn trương tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi vốn để đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; rà soát, đánh giá hiệu quả tất cả các khoản đầu tư trong danh mục đầu tư của công ty. Thường xuyên rà soát, hệ thống hoá các văn bản quản lý nội bộ của công ty.

Nhìn ở góc độ tổng thể thì năm 2011 Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Sông Đà 10 đã thực hiện tốt các hoạt động quản lý, điều hành công ty.

V - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2011:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2011:

Năm 2011, trong điều kiện khó khăn chung của kinh tế Việt Nam và thế giới, nhưng công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 đã đề ra. Đạt mức tăng trưởng rất cao so với năm 2010, cụ thể : Giá trị sản xuất kinh doanh tăng trưởng 40% (tương đương 396 tỷ đồng giá trị sản lượng), doanh thu tăng 37% (tương đương 308 tỷ đồng doanh thu), lợi nhuận trước thuế tăng 9% (tương đương hơn 9 tỷ đồng lợi nhuận tăng thêm), nộp Ngân sách tăng 37% so với năm 2010. Công ty đã đảm bảo đủ việc làm và nâng cao đời sống cho CBCNV với thu nhập bình quân một tháng của một CBCNV là 7,05 triệu đồng (tăng 22% so với năm 2010). Năm 2011, công ty đã cơ bản đáp ứng được các mục tiêu, tiến độ tại các công trình trọng điểm; đảm bảo được chất lượng công trình, sản phẩm theo yêu cầu.

2 - Thẩm định báo cáo tài chính của công ty năm 2011:

- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính trước khi kiểm toán và báo cáo tài chính sau khi kiểm toán.

- Kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng cũng như cách trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

- Thẩm định từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền vốn, khối lượng dở dang tại thời điểm 31/12/2011; hồ sơ công nợ và các hồ sơ tài liệu có liên quan khác.

- Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính công ty:

+ Chỉ số lưu động (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) = 1,22 lần.

+ Vòng quay TSCĐ (Doanh thu bán hàng/Giá trị TSCĐ) = 6 lần.

+ Tỷ suất thu nhập thuần của tài sản – ROA (Thu nhập sau thuế/Tổng tài sản) = 5,2%.

+ Tỷ suất thu nhập thuần của vốn – ROE (Thu nhập sau thuế/Vốn chủ sở hữu) = 16,1%.

+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ = 36,7%.

+ Hệ số nợ phải trả/Vốn điều lệ (cả thặng dư vốn cổ phần) = 4,1 lần.

+ Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 2,1 lần.

+ Cơ cấu nguồn vốn : Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 68%/32%

Sau khi thẩm định, Ban kiểm soát có nhận xét như sau :

- Năm 2011, công ty đã thực hiện đúng các quy định của Luật kế toán, Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam; đồng thời phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của công ty. Việc lập, luân

chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ, kịp thời đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo kế toán được lập đúng theo mẫu biểu, được gửi tới đúng đối tượng và đúng thời hạn quy định.

- Các chính sách kế toán như phương pháp xác định giá vốn hàng bán, chính sách lập dự phòng, phương pháp khấu hao, phân bổ chi phí trả trước dài hạn ... được thực hiện theo đúng quy định và áp dụng nhất quán trong suốt năm tài chính của công ty.

- Chỉ số lưu động = 1,22 lần, Vòng quay Tài sản cố định = 6 lần thể hiện công ty sử dụng có hiệu quả vốn lưu động và xe, máy thi công. Tuy nhiên, các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, các khoản phải thu khác và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại các công trình còn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu Tài sản ngắn hạn của công ty (964,21 tỷ/1.135,93 tỷ = 85%), đây là tài sản của công ty nhưng đang do khách hàng nắm giữ nên vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro; khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và thanh toán nhanh của công ty phụ thuộc rất lớn vào công tác thu hồi vốn; vì vậy để đảm bảo được mức độ an toàn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, thanh toán nhanh, công ty cần phải tập trung cho việc thu hồi công nợ và nghiêm thu thanh toán giá trị khối lượng dở dang tại các công trình để thu tiền về tài khoản công ty.

- Các chỉ số ROA = 5,2%, ROE = 16,1% đều đạt mức cao so với các đơn vị trong Tập đoàn Công nghiệp Xây dựng Việt Nam và của ngành.

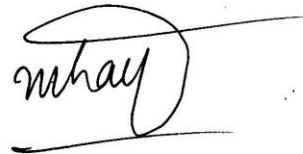
Đến 31/12/2011, tổng giá trị sản lượng dở dang và công nợ phải thu khách hàng lên tới 1.043 tỷ đồng bằng 70% tổng tài sản của công ty (trong đó giá trị dở dang: 641 tỷ đồng, công nợ phải thu khách hàng: 402 tỷ đồng). Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty cần khẩn trương tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi vốn để đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; giảm tỷ lệ nợ phải trả trong cơ cấu nguồn vốn của công ty; giảm hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ xuống mức dưới 3 lần để đảm bảo mức độ an toàn về tài chính của công ty.

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2011, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý có liên quan; tình hình tài chính công ty lành mạnh và minh bạch.

Nơi nhân :

- Như kính gửi (báo cáo)
- HĐQT, TGD, TVBKS.
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Thắng